

Số: 525/QĐ-CDKTKT-ĐT

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên Cao đẳng chính quy
đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Đợt tháng 8 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Thông tư số 01/2015/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc ĐHTN;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-CDKTKT-ĐT ngày 08/8/2014 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc cụ thể hóa quy chế đào tạo Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết luật của Hội đồng xét tốt nghiệp năm học 2014 - 2015 họp ngày 18/6/2015;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT và Ông Trưởng phòng Công tác - HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 02 sinh viên K6 (khóa học 2010 - 2013), 01 sinh viên K7 (khóa học 2011 - 2014), 25 sinh viên K8 (khóa học 2012 - 2015) hệ Cao đẳng chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ, và 01 sinh viên K8 hệ Cao đẳng liên thông (khóa học 2012 - 2014) và 01 sinh viên K9 hệ Cao đẳng liên thông (khóa học 2013 - 2015) do đã hoàn thành chương trình đào tạo và đạt các chứng chỉ ngoại ngữ A2, chứng chỉ tin học IC3.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT, Trưởng phòng Công tác - HSSV, Trưởng, Phó các Phòng, Khoa, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như điều 2;
- BGH (báo cáo);
- TTCNTT-TV (đưa lên website);
- Lưu VT, P.ĐT-KH&QHQT.



PGS.TS: Nguyễn Đình Mẫn

**DANH SÁCH SINH VIÊN K6 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG CHUYÊN NGHIỆP ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 2/ tháng 8 năm 2015)

. Lớp: K6CD-QLĐA - Ngành quản lý đất đai

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	DTU101C710035	Nguyễn Viết Nguyên	03/02/1989	105	6.78	2.44	Trung bình khá	Trả nợ học phần

. Lớp: K6CD-TY - Ngành thú y

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
2	DTU101C730033	Ma Nhân Thiệp	04/05/1993	105	6.48	2.28	Trung bình khá	Trả nợ học phần

Danh sách ấn định: 02 sinh viên

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày 20 tháng 8 năm 2015

Người lập

Dương Anh Đức

**DANH SÁCH SINH VIÊN K7 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG CHUYÊN NGHIỆP ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 21 tháng 8 năm 2015)

Lớp: K7CD-TY - Ngành thú y

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	DTU111C730060	Đào Duy Duy	19/05/1993	105	6.28	2.12	Trung bình	Trả nợ học phần

Danh sách ấn định: 01 sinh viên

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày 20 tháng 8 năm 2015

Người lập



Dương Anh Đức

DU
TR
O Đ
KỶ
HOC

**DANH SÁCH SINH VIÊN K8 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG CHUYÊN NGHIỆP ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 21 tháng 8 năm 2015)

. Lớp: K8CD-KTKT - Ngành kế toán - kiểm toán

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	DTU112C3403020010	Trần Thị Thủy	24/04/1994	105	7.03	2.57	Khá	Đạt CCNN A2

. Lớp: K8CD-ĐiệnA - Ngành công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
2	DTU112C5103010059	Hoàng Minh Sáng	19/12/1991	105	6.25	2.03	Trung bình	Học cải thiện điểm
3	DTU112C5103010074	Khuông Ngọc Thánh	14/11/1993	105	6.36	2.16	Trung bình	Trả nợ học phần

. Lớp: K8CD-CD - Ngành công nghệ kỹ thuật giao thông

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
4	DTU112C5101040008	Nông Văn Ước	26/02/1994	105	6.85	2.48	Trung bình khá	Trả nợ học phần

. Lớp: K8CD-Tin - Ngành công nghệ kỹ thuật thông tin

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
5	DTU112C4802010001	Bàn Quốc Đạt	20/06/1993	105	6.58	2.31	Trung bình khá	Trả nợ học phần

. Lớp: K8CD-TT - Ngành khoa học cây trồng

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
6	DTU112C6201100007	Nguyễn Xuân Diện	11/01/1994	105	6.77	2.45	Trung bình khá	Trả nợ học phần

6. Lớp: K8CD-QLMTB - Ngành quản lý môi trường

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
7	DTU112C8501010106	Phùng Văn Chung	20/10/1993	105	6.49	2.31	Trung bình khá	Trả nợ học phần
8	DTU112C8501010123	Lý Đức Hào	14/07/1994	105	6.61	2.34	Trung bình khá	Trả nợ học phần
9	DTU112C8501010100	Trần Thị Bích Hồng	09/01/1994	105	7.95	3.2	Giỏi	Học cải thiện điểm
10	DTU112C8501010080	Lục Khắc Huỳnh	17/10/1993	105	6.86	2.47	Trung bình khá	Trả nợ học phần
11	DTU112C8501010073	Đàm Hoài Nam	06/03/1994	105	6.54	2.21	Trung bình khá	Trả nợ học phần
12	DTU112C8501010118	Lâm Văn Trường	02/10/1994	105	6.45	2.24	Trung bình khá	Trả nợ học phần

7. Lớp: K8CD-QLMTA - Ngành quản lý môi trường

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
13	DTU112C8501010142	Trương Thị Dâng	07/07/1993	105	7.11	2.67	Khá	Trả nợ học phần

8. Lớp: K8CD-QLĐA - Ngành quản lý đất đai

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
14	DTU112C8501030014	Triệu Quang Hiếu	21/04/1994	105	6.86	2.47	Trung bình khá	Trả nợ học phần
15	DTU112C8501030119	Hoàng Chu Hiếu	30/01/1994	105	6.79	2.41	Trung bình khá	Trả nợ học phần
16	DTU112C8501030030	Đặng Thị Lệ Ngân	06/12/1994	105	6.91	2.53	Khá	Học cải thiện điểm
17	DTU112C8501030005	Nguyễn Duyên Nhập	04/11/1994	105	6.53	2.28	Trung bình khá	Trả nợ học phần
18	DTU112C8501030015	Phạm Minh Thành	19/06/1994	105	6.68	2.36	Trung bình khá	Trả nợ học phần
19	DTU112C8501030009	Nông Văn Thảo	24/05/1994	105	6.55	2.29	Trung bình khá	Trả nợ học phần
20	DTU112C8501030035	Triệu Văn Tin	11/12/1994	105	7.27	2.7	Khá	Trả nợ học phần
21	DTU112C8501030044	Hoàng Quý Tư	10/08/1993	105	6.45	2.23	Trung bình khá	Trả nợ học phần

9. Lớp: K8CD-QLĐB - Ngành quản lý đất đai

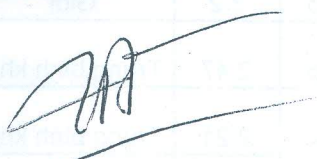
STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
22	DTU112C8501030096	Lục Thị Lệ	09/01/1994	105	6.92	2.51	Khá	Trả nợ học phần
23	DTU112C8501030099	Nguyễn Văn Phương	23/03/1994	105	6.53	2.36	Trung bình khá	Trả nợ học phần
24	DTU112C8501030074	Dùng Văn Thuận	20/05/1993	105	6.78	2.41	Trung bình khá	Trả nợ học phần

0. Lớp: K8CĐ-TCNH - Ngành tài chính - ngân hàng

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
25	DTU112C3402010032	Vàng Văn Hường	07/09/1992	105	6.18	2.07	Trung bình	Trả nợ học phần

Danh sách ấn định: 25 sinh viên

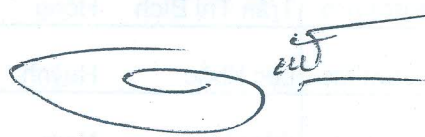
TRƯỜNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày 20 tháng 7 năm 2015

Người lập



Dương Anh Đức

**DANH SÁCH SINH VIÊN K8 LT ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2015**

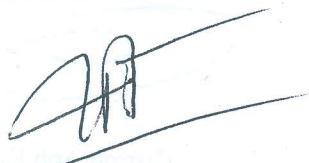
(Kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 21 tháng 8 năm 2015)

1. Lớp: K8CD-KT/LT - Ngành kế toán tổng hợp

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	DTU112C3403011048	Nguyễn Thị Diệu Thúy	26/12/1992	55	6.25	2.09	Trung bình	Trả nợ học phần

Danh sách ấn định: 01 sinh viên

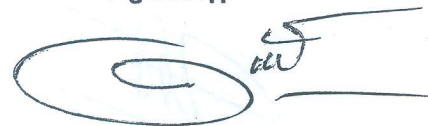
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày 20 tháng 8 năm 2015

Người lập



Dương Anh Đức

**DANH SÁCH SINH VIÊN K9 LT ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ
ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2015**

(Kèm theo Quyết định số: 525 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 21 tháng 8 năm 2015)

Lớp: K9CD-KT/LT - Ngành kế toán tổng hợp

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	DTU131C3403011009	Đoàn Thùy Linh	30/06/1993	55	6.75	2.49	Trung bình khá	Đạt CC IC3

Danh sách ấn định: 01 sinh viên

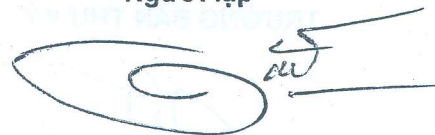
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày 20 tháng 8 năm 2015

Người lập



Dương Anh Đức